

Hà Nội, ngày 16 tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI HÀ NỘI – CÔNG TY CỔ PHẦN
Năm 2021

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin doanh nghiệp

- Tên giao dịch: **Tổng công ty Thương mại Hà Nội - Công ty Cổ phần**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: **0100101273** cấp lần đầu ngày **08/02/1993**, cấp thay đổi lần thứ 32 ngày 22/10/2021.
- Vốn điều lệ: 2.200 tỷ đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 2.200 tỷ đồng
- Địa chỉ: 38-40 Lê Thái Tổ, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Số điện thoại: 024.3826.7984
- Số fax: 024.3928.8407
- Website: www.haprogroup.vn
- Mã cổ phiếu: **HTM**

2. Quá trình hình thành và phát triển

Tổng công ty Thương mại Hà Nội – Công ty Cổ phần (“**Tổng Công ty/Hapro**”) tiền thân là doanh nghiệp Nhà nước trực thuộc UBND Thành phố Hà Nội, được thành lập theo Quyết định số 129/2004/QĐ-TTg ngày 14/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án thành lập Tổng công ty và Quyết định số 125/2004/QĐ-UB ngày 11/8/2004 của UBND Thành phố Hà Nội về việc thành lập Tổng công ty Thương mại Hà Nội hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con.

Thực hiện chủ trương chung của Chính Phủ về cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, Tổng công ty đã tiến hành các thủ tục để cổ phần hóa và chính thức hoạt động dưới mô hình Công ty cổ phần từ ngày 29/06/2018 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100101273 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 30 ngày 29/06/2018.

Ngày 24/04/2018, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội có thông báo về việc chính thức đưa số cổ phần trúng đấu giá tổ chức ngày 30/03/2018 tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội của Tổng công ty vào giao dịch trên thị trường UPCOM với mã chứng khoán HTM, ngày giao dịch đầu tiên là ngày **Thứ sáu 04/05/2018**.

Ngày 14/09/2018, Tổng công ty nhận được văn bản số 6196/UBCK-GSĐC của Ủy ban chứng khoán nhà nước về việc Tổng Công ty là công ty đại chúng.

Ngày 05/01/2019, Sở Giao dịch CK Hà nội có thông báo số 18/TB-SGDHN về ngày giao dịch đầu tiên đối với cổ phiếu đăng ký giao dịch của Tổng công ty Thương mại Hà Nội – Công ty



cổ phần, mã chứng khoán HTM. Ngày giao dịch chính thức là ngày 10/01/2019.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh chính

- Ngành nghề kinh doanh chính

+ Kinh doanh xuất nhập khẩu: Xuất khẩu một số mặt hàng nông sản, thực phẩm... Thị trường xuất khẩu của TÔNG CÔNG TY trên 70 nước và khu vực trên thế giới trong đó có một số thị trường chính gồm: Mỹ (*gạo, hạt điều*), Đức, Pháp, Anh, Tây Ban Nha và một số nước châu Âu (*hạt điều, cà phê*), Trung Quốc, Qatar, UAE, Arabia Saudi, Ấn Độ, Thổ Nhĩ Kỳ, Kuwait, Pakistan (*gạo, hạt điều, hạt tiêu, cơm dừa, nông sản khác*), Canada, Malaysia, Thái Lan, Singapore, Brunei, một số nước châu Phi như Senegal, Algeri, Lebanon, Angola,....

+ Thương mại nội địa: Hapro quản lý chuỗi siêu thị, cửa hàng tiện ích, cửa hàng chuyên doanh..., một số Chợ và Chợ đầu mối; Phát triển hệ thống phân phối, bán buôn, đại lý đối với các mặt hàng tiêu dùng do Tổng công ty sản xuất và phân phối; Kinh doanh hàng miễn thuế; Sản xuất chế biến Gạo và một số mặt hàng thực phẩm...; Cung cấp dịch vụ: nhà hàng ăn uống...

+ Dự án, xây dựng: (i) Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan bao gồm: Khảo sát xây dựng, Thiết kế quy hoạch xây dựng; Thiết kế xây dựng; Giám sát thi công xây dựng; Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Kiểm định xây dựng; (ii) Xây dựng nhà để ở; (iii) Xây dựng nhà không để ở.

- Địa điểm hoạt động kinh doanh chính: tại Thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh và Đồng Tháp.

4. Những thành tích đã đạt được:

Qua 17 năm hoạt động, Tổng công ty Thương mại Hà Nội – Công ty cổ phần không chỉ khẳng định được vị thế của thương hiệu “Hapro” trong nước, trên trường Quốc tế mà còn xây dựng được hệ thống những thương hiệu con do các Công ty thành viên, đơn vị trực thuộc xây dựng và phát triển như: Thùỵ Tạ, Hapro Bốn mùa, Hapromart, Haprofood/BGRMart, Gốm Chu Đậu,... đã được người tiêu dùng đón nhận, tin tưởng và yêu thích.

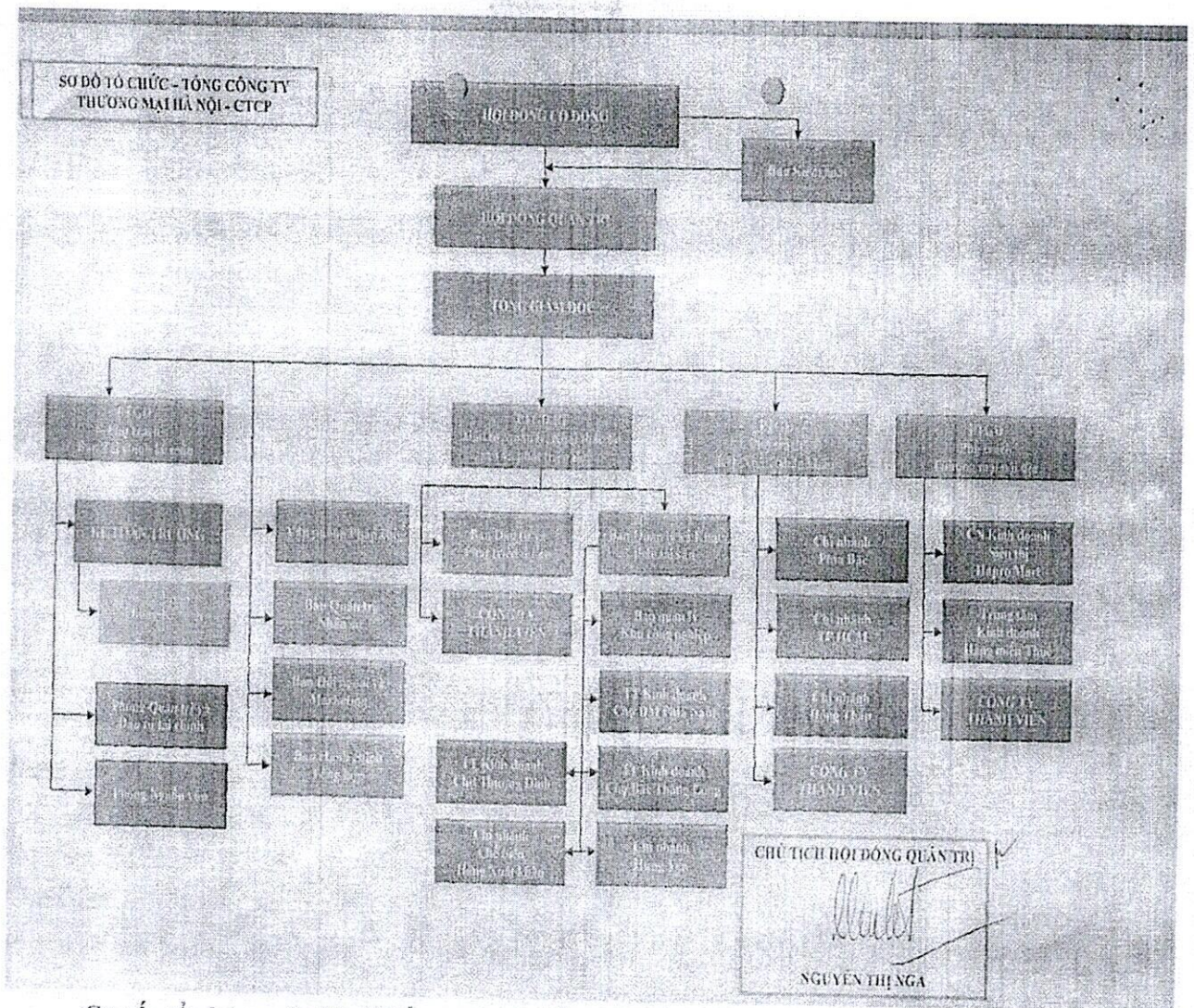
Hapro cũng gặt hái được nhiều giải thưởng Thương hiệu lớn:

- 06 lần (tương đương 12 năm) liên tiếp đạt “Thương hiệu quốc gia”.
- 15 năm đạt giải thưởng “Thương hiệu mạnh Việt Nam”.
- 15 năm liên tiếp nằm trong Top 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam – VNR500.
- 15 năm liên tiếp đạt Danh hiệu Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín
- 04 năm liên tiếp được vinh danh Top 10 Công ty uy tín ngành bán lẻ Việt Nam
- Bên cạnh đó là nhiều giải thưởng danh giá khác: Sao vàng đất Việt, Top 20 Nhân hiệu nổi tiếng,...

5. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Tổng công ty được tổ chức và hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

- Cơ cấu bộ máy quản lý: được mô tả theo sơ đồ sau:



Cơ cấu tổ chức quản lý và kiểm soát của Tổng công ty gồm có:

- ❖ **Hội Đồng Quản Trị:** gồm 04 thành viên, trong đó có Chủ tịch HĐQT, Phó Chủ tịch HĐQT và các thành viên HĐQT.
- ❖ **Ban Kiểm Soát:** gồm 03 thành viên trong đó có Trưởng Ban Kiểm soát và 02 thành viên
- ❖ **Ban Tổng Giám đốc:** gồm Tổng Giám đốc, 03 Phó Tổng Giám đốc trong đó có 01 Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng Tổng công ty.
- ❖ **Các phòng/ban chức năng, các Đơn vị trực thuộc Tổng công ty:**
 - Các phòng/ban chức năng; gồm 9 Phòng ban chức năng
 - Đơn vị trực thuộc: gồm 10 ĐVT
- ❖ **Các doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty:**

Tổng công ty có đầu tư, góp vốn tại 23 Công ty/đơn vị khác, trong đó gồm:

 - 06 Công ty con có vốn góp từ 51% vốn điều lệ trở lên.
 - 17 Công ty/đơn vị liên doanh, liên kết.

Bảng 1: Danh sách công ty con, công ty liên doanh, liên kết

STT	Tên Doanh Nghiệp	Trụ sở	Hoạt động chính	Vốn điều lệ (VND)	Tỷ lệ vốn nắm giữ
Dầu tư vào các Công ty con					
1	Công ty cổ phần phát triển siêu thị Hà Nội	38-40 Lê Thái Tò, Hoàn Kiếm, Hà Nội	Kinh doanh siêu thị, dịch vụ nhà hàng ăn uống	61.591.000.000	83,42
2	Công ty cổ phần Rượu Hapro	Khu Công nghiệp Hapro, xã Lê Chi, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội	Sản xuất kinh doanh cồn, rượu	32.978.600.000	54,58
3	Công ty cổ phần XNK thủ công mỹ nghệ và du lịch thương nhân Hapro	Số 11B Tràng Thi, Phường Hàng Trống, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	Du lịch, xuất khẩu hàng hóa	10.000.000.000	52,50
4	Công ty cổ phần Sự kiện và âm thực Hapro	Tầng 1, nhà D2 Giảng Võ, Phường Giảng Võ, Q. Ba Đình, Hà Nội	Nhà hàng ăn uống, tổ chức sự kiện	17.035.000.000	59,88
5	Công ty CP CNP Hải Dương	Số 150, phố Chi Lăng, phường Nguyễn Trãi, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Phân phối bán buôn, bán lẻ các loại hàng hóa	2.250.000.000	54,13
6	Công ty cổ phần sản xuất chế biến XNK Điều Bình Phước	Tổ 4, ấp Thuận Hải, xã Thuận Phú, H. Đồng Phú, T. Bình Phước	Bán buôn thực phẩm	50.000.000.000	80,43
Dầu tư vào công ty liên kết					
1	Công ty cổ phần DV XNK Nông sản Hà Nội	Số 210 Nguyễn Trãi, P. Thượng Đình, Q. Thanh Xuân, Hà Nội	Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc, nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm	40.000.000.000	42,38
2	Công ty cổ phần SXKD Gia súc Gia Cầm	Khu Công nghiệp Hapro, xã Lê Chi, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội	Chăn nuôi, sản xuất, chế biến và kinh doanh các sản phẩm gia súc, gia cầm	47.250.000.000	42,33
3	Công ty cổ phần Vang Thăng Long	Số 3 ngõ 89 Lạc Long Quân, P. Nghĩa Đô, Q. Cầu Giấy, Hà Nội	Sản xuất rượu vang, đồ uống có cồn	50.599.920.000	38,42
4	Công ty TNHH cao ốc Á Châu	Số 6 Phố Nha Thờ, P. Hàng Trống, Q. Hoàn Kiếm, TP Hà Nội	Xây dựng và kinh doanh một tòa nhà làm văn phòng cho thuê	12.636.225.000	40,00
5	Công ty cổ phần Phát triển TM & Du lịch HN(Hapro Tic)	Số 7 Đinh Tiên Hoàng, Hoàn Kiếm, Hà Nội	Kinh doanh du lịch, lữ hành nội địa, quốc tế,...	6.000.000.000	40,00
6	Công ty cổ phần KD XNK An Phú Hưng	5C/1 tổ 8 Khu phố 1A, P. An Phú, Thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương	Bán buôn nông lâm sản, là thuốc lá, bán buôn hạt điều thô	10.000.000.000	40,00
7	Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Hạ Tầng Thương mại Hà Nội	Số 38-40 Lê Thái Tò, P. Hàng Trống, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội	Đầu tư và phát triển hệ thống thương mại hạ tầng	40.000.000.000	33,42
8	Công ty cổ phần Phát triển TM Hà Nội	B21 Nam Thành Công (47 Nguyễn Hồng), P. Láng Hạ, Q. Đống Đa, Hà Nội	Kinh doanh bách hóa, công nghệ phẩm, thực phẩm bán hàng đại lý, ký gửi,...	24.800.000.000	31,19
9	Công ty cổ phần TM Đầu tư Long Biên	Số 561, Đường Nguyễn Văn Linh, P. Sài Đồng, Q. Long Biên, Hà Nội	Kinh doanh, xuất nhập khẩu tư liệu sản xuất, dịch vụ du lịch, lữ hành; Đại lý ký gửi, ủy thác hàng hóa	15.000.000.000	30,94
10	Công ty cổ phần Gốm Chu Đậu	Thôn Chu Đậu, xã Thái Tân, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương	Sản xuất sản phẩm gốm, sứ...	20.000.000.000	30,00
11	Công ty cổ phần khách sạn Tràng Thi	Số 11B Tràng Thi, Phường Hàng Trống, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày,...	10.000.000.000	30,00
12	Công ty cổ phần ĐTTM & Dịch vụ Chợ Bưởi	Chợ Bưởi - Phường Bưởi - Quận Tây Hồ - Hà Nội	Bán buôn lâm nông sản (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống,...	50.000.000.000	30,00
13	Công ty cổ phần Thủy Tạ	1-6 Lê Thái Tò - Phường Hàng Trống - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động,...	30.000.000.000	30,00
14	Công ty cổ phần thông tin Hapro	Số 38-40 Lê Thái Tò, P. Hàng Trống, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin; Bán buôn, bán lẻ máy tính, linh kiện điện tử,...	10.000.000.000	26,77
15	Công ty cổ phần Phân Phối Hapro	Số 11B, phố Cát Linh, P. Quốc Tử Giám, Q. Đống Đa, Hà Nội	Trồng, chế biến, bán buôn, bán lẻ thực phẩm, hàng hóa, phân phối hàng hóa.	10.000.000.000	25,50
16	Công ty cổ phần nội thất sinh thái Hapro	KCN Thực phẩm Hapro, Xã Lê Chi, H. Gia Lâm, Hà Nội	Kinh doanh giống cây trồng, cây cảnh, lập báo cáo đầu tư, dự án các công trình xây dựng,...	2.000.000.000	20,00
17	Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội	24-26 Trần Nhật Duật, Hoàn Kiếm, Hà Nội	Sản xuất phân phối các sản phẩm thực phẩm chế biến, tươi sống, hàng tiêu dùng thiết yếu	145.000.000.000	20,00

6. Định hướng phát triển

Sau cổ phần hóa, xây dựng Tổng công ty Thương mại Hà Nội – Công ty cổ phần là đơn vị kinh doanh Xuất nhập khẩu và thương mại nội địa có năng lực cạnh tranh và phát triển bền vững. Nhiệm vụ cụ thể là:

- Tập trung phát triển, đẩy mạnh và nâng cao kim ngạch xuất khẩu trong toàn Tổng công ty;
- Xây dựng thành công 05 mặt hàng xuất khẩu nằm trong 05 doanh nghiệp xuất khẩu hàng đầu của cả nước gồm: Gạo; Hạt điều; Hạt tiêu; Cà phê; Thực phẩm chế biến
- Tiếp tục duy trì và nâng cao hiệu quả của hệ thống thương mại nội địa, tiếp tục phát triển chuỗi Siêu thị, CHTI HaproMart/BRG Mart, HaproFood/BRG Mart và các cửa hàng chuyên doanh theo hướng nâng cao năng lực cạnh tranh bằng chất lượng dịch vụ và nguồn hàng hóa đa dạng, phong phú.
- Đẩy mạnh phát triển các cơ sở vệ tinh, tăng cường khả năng sản xuất, chế biến bao gồm cả hàng hóa mang thương hiệu Hapro và khai thác nguồn hàng hóa phục vụ tối đa cho nhu cầu xuất khẩu và thị trường trong nước, đặc biệt là: Hoa quả tươi, gạo, nông lâm sản, thủ công mỹ nghệ, công nghệ phẩm, thủy hải sản chế biến, công nghệ tiêu dùng,...
- Xây dựng mô hình Tổng công ty có tính gọn nhẹ tối đa, linh hoạt, hiện đại và chuyên môn hóa cao cả về công nghệ quản lý, điều kiện phương tiện làm việc và chính sách phát triển nguồn nhân lực. Tạo công ăn việc làm và bảo đảm thu nhập cho người lao động sau cổ phần hóa.

Trong những năm tới, Tổng Công ty có định hướng phát triển sản xuất kinh doanh như sau:

✓ *Tập trung đẩy mạnh kinh doanh xuất nhập khẩu:*

- Nghiên cứu, phát triển mở rộng thêm các thị trường lớn, có tiềm năng, thâm nhập sâu vào thị trường Châu Phi; phấn đấu đến năm 2025, Tổng công ty có thêm nhiều thị trường mới về xuất khẩu, mở rộng tới 80 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới.
- Nghiên cứu phát triển thêm các mặt hàng xuất khẩu mới như các mặt hàng chế biến thành phẩm, đóng gói bao bì mang thương hiệu Hapro/BRG để đưa trực tiếp vào một số chuỗi Siêu thị, Trung tâm thương mại, đại Siêu thị tại nước ngoài; Mở rộng kinh doanh nhập khẩu hàng hóa nhằm tạo nguồn hàng phong phú, đa dạng, chất lượng cho hoạt động bán buôn, bán lẻ của Tổng công ty ở thị trường nội địa.
- Thực hiện tái cơ cấu khối XNK, thành lập Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu Hapro, đưa toàn bộ mảng xuất nhập khẩu của Tổng công ty chuyên về Công ty mới.
- Tiếp tục đào tạo lại và đào tạo mới đội ngũ cán bộ có chuyên môn nghiệp vụ cao, tinh thông, giỏi nghề, năng động, sáng tạo, đủ kiến thức, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu trong môi trường cạnh tranh, hội nhập quốc tế.

✓ *Duy trì và nâng cao hiệu quả kinh doanh tại thị trường nội địa:*

- Đẩy mạnh phát triển thương hiệu Hapro Mart/BRG Mart. Đảm bảo kinh doanh có hiệu quả các Trung tâm Thương mại, hệ thống Siêu thị, Cửa hàng tiện ích mang thương hiệu Hapromart/BRG Mart; hệ thống các cửa hàng chuyên doanh và hệ thống các nhà hàng, cửa hàng dịch vụ ăn uống tại Hà Nội và một số tỉnh thành phía Bắc.
- Kết nối với các nhà cung cấp và trở thành đại lý phân phối cho nhiều nhà sản xuất có uy tín trên Thế giới; Đẩy mạnh phát triển các cơ sở vệ tinh, tăng cường khả năng phát triển nguồn hàng

trong và ngoài nước, tạo kênh hàng hóa đa chiều đặc biệt là: Hoa quả tươi, gạo, nông lâm sản, công nghệ phẩm, thủy hải sản chế biến, hàng công nghiệp tiêu dùng.

✓ *Nâng cao hiệu quả sử dụng hệ thống hạ tầng thương mại:*

- Tiếp tục quy hoạch lại toàn bộ mạng lưới kinh doanh phù hợp với công năng sử dụng và chiến lược phát triển của Tổng công ty; Tăng cường rà soát, sắp xếp lại mạng lưới, đẩy mạnh khai thác nâng cao hiệu quả sử dụng mạng lưới theo quy hoạch.

- Nghiên cứu, quy hoạch, tìm kiếm địa điểm và đề xuất Thành phố cũng như các tỉnh, thành phía Bắc tạo điều kiện về quỹ đất cho Tổng công ty để tổ chức và phát triển hệ thống hạ tầng thương mại, cơ sở sản xuất vệ tinh.

✓ *Về công tác đầu tư:*

Tiếp tục tích cực đẩy nhanh tiến độ công tác chuẩn bị đầu tư, thực hiện đầu tư, sớm đưa vào khai thác, sử dụng các dự án của Tổng Công ty.

✓ *Phát triển thương hiệu, xây dựng văn hóa doanh nghiệp:*

- Xây dựng mô hình văn hóa doanh nghiệp mang bản sắc riêng; định hướng hành động theo tôn chỉ hành động của từng năm.

- Phát huy giá trị thương hiệu BRG Hapro là thương hiệu xuất khẩu quốc tế hàng đầu tại khu vực; thương hiệu bán lẻ uy tín nằm trong hệ sinh thái BRG.

- Nâng cao tính chuyên nghiệp trong chuẩn hóa và nhận diện thương hiệu của Tổng công ty và của các Công ty thành viên, đơn vị trực thuộc Tổng công ty, theo định hướng chung của Tập đoàn.

✓ *Đổi mới và phát triển doanh nghiệp:*

Tiếp tục thực hiện công tác cơ cấu toàn diện hoạt động kinh doanh của các Công ty có hoạt động kinh doanh chưa hiệu quả và không phù hợp với định hướng phát triển của Tổng công ty cổ phần; cơ cấu lại bộ máy tổ chức quản lý của Công ty mẹ và các Công ty trực thuộc, đảm bảo bộ máy tổ chức mang tính gọn nhẹ, linh hoạt, hiện đại; đa ngành và chuyên môn hóa cao.

Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Tổng công ty

+ Với mục tiêu hướng tới sự phát triển bền vững thông qua các công trình an toàn, thân thiện với môi trường. Đã đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải ở khu công nghiệp Hapro, xây dựng quy trình thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt và rác thải công nghiệp đúng quy định, đảm bảo vệ sinh môi trường; chuẩn bị bàn giao đưa vào sử dụng hệ thống nước thải và bảo vệ môi trường tại Chợ đầu mối phía Nam,....

+ Luôn chú trọng công tác quốc phòng an ninh, công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng cháy chữa cháy, an toàn lao động tại các Trung tâm kinh doanh Chợ, các điểm kinh doanh dịch vụ ăn uống và hệ thống bán lẻ, các dự án của Tổng công ty và của các Công ty thành viên đảm bảo an toàn tuyệt đối, không để xảy ra sự cố.

+ Cùng với sự phối hợp của các tổ chức chính quyền, Công đoàn, Đoàn thanh niên, Tổng công ty có Quỹ Từ thiện & Phát triển cộng đồng nhiều năm liền triển khai các hoạt động trọng tâm, mang nhiều ý nghĩa như: hỗ trợ học bổng thường xuyên cho con em CBNV có hoàn cảnh khó khăn, tổ chức chương trình trung thu "Ánh trăng tuổi thơ", hỗ trợ trẻ em khuyết tật, phối hợp với

các đơn vị tổ chức chương trình từ thiện tặng quà trẻ em vùng hải đảo, hỗ trợ các em học sinh, gia đình có hoàn cảnh khó khăn tại Hà Giang, Hà Tĩnh....; tổ chức hành trình tri ân tại Quảng Trị nhân dịp ngày thương binh liệt sỹ, đồng thời thăm hỏi và tặng quà các bệnh binh, các đồng chí thương binh, thân nhân gia đình liệt sỹ là CBNV Tổng công ty.

7. Các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc đối với việc thực hiện các mục tiêu của Công ty

7.1 Rủi ro trong lĩnh vực Xuất khẩu:

- Doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn trong hoạt động vận tải, tình trạng khó lấy book, thiếu vỏ cont, cước vận chuyển liên tục tăng cao so với thời điểm trước khi dịch bùng phát nên tiềm ẩn rủi ro làm ảnh hưởng đến kim ngạch và doanh thu hoạt động xuất khẩu hàng nông sản thực phẩm.
- Nền kinh tế thế giới suy yếu, nhu cầu giảm là cho giá nước ngoài giảm mạnh trong khi đó nguồn hàng tại Việt Nam khan hiếm đẩy giá nội lên cao hơn cả giá thế giới dẫn đến việc doanh nghiệp gặp khó khăn trong thương thảo và chốt hợp đồng với khách.
- Chính sách nhập khẩu hàng nông sản của Chính phủ các nước cũng liên tục có những thay đổi nhất là áp dụng chính sách thuế, rào cản thương mại, thay đổi việc áp dụng các tiêu chuẩn chất lượng và kiểm soát chất lượng hàng nhập khẩu cũng sẽ tác động trực tiếp và phát sinh rủi ro cho hàng hóa xuất khẩu của Tổng công ty.
- Ngoài ra, năm 2021, dịch Covid - 19 vẫn tiếp tục lan mạnh trên toàn thế giới cũng như tại Việt Nam nên các hoạt động xuất khẩu hàng nông sản gần như rơi vào trạng thái tê liệt.

7.2 Rủi ro trong lĩnh vực thương mại nội địa:

Trong giai đoạn hội nhập kinh tế quốc tế hiện nay, ngày càng nhiều các nhà bán lẻ nước ngoài đẩy mạnh kế hoạch mở rộng kinh doanh để từng bước chiếm lĩnh thị trường trong nước. Theo quy hoạch cả nước đến năm 2020 có khoảng 1.200 - 1.500 siêu thị, 180 trung tâm thương mại, 157 trung tâm mua sắm.

Năm 2022, tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt khoảng 6,5 đến 6,7%/năm, nhờ tỷ lệ bao phủ rộng của Vaccine phòng Covid – 19 và các chính sách phục hồi kinh tế.

Do đó, mức độ cạnh tranh cao trong lĩnh vực thương mại nội địa bán lẻ là rất lớn làm ảnh hưởng đến doanh thu và tốc độ phát triển của mảng kinh doanh thương mại nội địa của Tổng công ty trong năm 2022.

II. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2021

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế năm 2021:

TT	Các chỉ tiêu chính	Thực hiện 2020	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	So sánh (%)	
					KH 2021	TH 2020
1	Kim ngạch XK (triệu USD)	25,21	33,20	10,44	31%	41%
2	Doanh thu bán hàng và CCDV (tỷ đồng)	906	1.109,68	539	49%	59%
3	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	12,22	38,45	1,99	5%	16%
4	Tổng số lao động bình quân	436	445	413	93%	95%
5	Thu nhập bình quân (triệu đồng/người/tháng)	9,96	11,25	9,27	100%	93%

Đánh giá một số vấn đề ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh 2021:

- Tình hình dịch bệnh Covid - 19 đã và đang diễn ra trên toàn thế giới làm ảnh hưởng nặng nề đến hoạt động xuất khẩu và ảnh hưởng không nhỏ tới thị trường nội địa và bán lẻ năm 2021.
- Trên thị trường thế giới, năm 2021 giá hàng nông sản xuất khẩu liên tục giảm tiềm ẩn rất nhiều rủi ro cho hoạt động kinh doanh xuất khẩu, làm cho số kim ngạch và doanh thu của hàng xuất khẩu giảm nhiều so với năm trước.
- Năm 2021 tình hình dịch bệnh vẫn tiếp tục bùng phát tại nhiều nước, các chương trình XTTM và hội chợ quốc tế bị hoãn tổ chức hoặc hủy, vì vậy việc tham gia các hội chợ, thăm hỏi khách hàng cũ, tìm kiếm khách hàng mới đều không thể thực hiện được
- Thị trường nội địa và bán lẻ năm 2021 vẫn tiếp tục có sự cạnh tranh quyết liệt, nhất là mảng bán lẻ của các đơn vị trong nước với các doanh nghiệp nước ngoài tham gia tại thị trường Việt Nam cũng ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động kinh doanh của Hapro.

2. Tổ chức và nhân sự

Tại thời điểm 31/12/2021, Ban Tổng giám đốc Tổng công ty gồm có 4 thành viên:

TT	Họ tên	Chức danh
1	Ông Vũ Thanh Sơn	Tổng Giám đốc
2	Bà Đỗ Tuệ Tâm	Phó Tổng giám đốc
3	Bà Dương Thị Lam	Phó Tổng giám đốc kiêm Kế toán trưởng
4	Ông Lê Anh Tuấn	Phó Tổng giám đốc

- Những thay đổi trong Ban Tổng giám đốc: Trong năm 2021, HĐQT đã ban hành các Quyết định về việc thay đổi nhân sự trong Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng của Tổng công ty như sau:

+ Ông Đinh Tiến Thành, miễn nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc Tổng công ty để điều chuyển công tác kể từ ngày 16/09/2021.

- Thông tin các thành viên Ban Tổng giám đốc:

❖ Ông Vũ Thanh Sơn - Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

- Sinh năm: 1964
- Số CCCD: 030064005263; Ngày cấp: 22/7/2019; Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH
- Địa chỉ thường trú: Số 52 Lô C2 Khu đô thị Nam Thăng Long (Ciputra), Tây Hồ, Hà Nội.
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh quốc tế; Cử nhân Kinh tế đối ngoại
- Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
08/1986 - 12/1988	Cục Vật tư – Bộ Quốc Phòng	Bộ đội

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
01/1989- 03/1993	Tổng Công ty XNK và Đầu tư tỉnh Hải Hưng	- Cán bộ, Phó phòng Phòng KH Kinh doanh thị trường - Giám đốc VP đại diện, Giám đốc CN TP. Hồ Chí Minh
04/1993 - 7/1999	Công ty Thương mại dịch vụ Hải Hưng phía Nam	Phó Giám đốc, Giám đốc
7/1999 – 11/2001	Sở Thương mại – Du lịch tỉnh Hải Dương	Phó Giám đốc
12/2001-8/2004	Công ty SX-DV và XNK Nam Hà Nội (nay là Tổng Công ty TM Hà Nội)	Phó Giám đốc
9/2004 - 12/2006	Tổng Công ty TM Hà Nội	Phó Tổng Giám đốc
01/2007 - 11/2007	Tổng Công ty TM Hà Nội	UV HĐQT, Phó Tổng Giám đốc
12/2007 - 12/2010	Tổng Công ty TM Hà Nội	UV HĐQT, Tổng Giám đốc
01/2011 - 7/2017	Tổng Công ty TM Hà Nội	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc
07/2017 - 06/2018	Tổng Công ty TM Hà Nội	Phụ trách HĐQT, Tổng Giám đốc
7/2018 - Nay	Tổng Công ty Thương mại Hà Nội - CTCP	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc

• Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổng công ty:

- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ của Tổng công ty.
- Sở hữu đại diện: Không có
- Sở hữu của người có liên quan: Không có

❖ **Bà Dương Thị Lam – Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng**

- Sinh năm: 1977
- CMND số: 013590082 Ngày cấp: 15/9/2012 Nơi cấp: CA Hà Nội.
- Địa chỉ thường trú: Tổ 25 phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, Hà Nội.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Chức vụ hiện tại: Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
9/1999 - 4/2001	Công ty TM&SX hàng XK Ngân Anh	Kế toán tổng hợp Kế toán trưởng

<i>Thời gian</i>	<i>Đơn vị công tác</i>	<i>Chức vụ</i>
5/2001 - 6/2005	Công ty Sở hữu trí tuệ Banca	Kế toán trưởng
7/2005 - 7/2008	Công ty Kiểm toán VN	Kiểm toán viên
8/2008 - 8/2009	Công ty TNHH Nhà máy bia Châu Á Thái Bình Dương	Kiểm toán viên nội bộ
9/2009 - 3/2014	Công ty TNHH Mazars VN	Kiểm toán viên
4/2014 - 4/2015	Vingroup	Kế toán trưởng
5/2015 - 6/2018	Công ty CP Thăng Long GTC	Phó Tổng giám đốc - Kế toán trưởng
7/2018 - Nay	Tổng công ty Thương mại Hà Nội – CTCP	Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng

• Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổng công ty:

- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ của Tổng công ty.
- Sở hữu đại diện: Không có
- Sở hữu của người có liên quan: Không có

❖ *Bà Đỗ Tuệ Tâm – Phó Tổng Giám đốc*

- Sinh năm: 1980
- Số CCCD: 025180009999; Ngày cấp: 23/3/2020; Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH
- Địa chỉ thường trú: P05 tầng 20, Tòa Park 7, Khu Đô thị Times City Hà Nội - 458 Minh Khai, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Tài chính Ngân hàng
- Chức vụ hiện tại: Phó Tổng Giám đốc
- Quá trình công tác:

<i>Thời gian</i>	<i>Đơn vị công tác</i>	<i>Chức vụ</i>
10/2003 - 6/2004	Công ty Thương mại miền núi Phú Thọ	Nhân viên
7/2004 - 10/2010	Tổng công ty Thương mại Hà Nội	Nhân viên, Tô tường Kế toán - Ban TCKT&KT
11/2010 - 6/2011	Tổng công ty Thương mại Hà Nội	Trưởng phòng Kế toán Chi nhánh XNK phía Bắc
7/2011 - 4/2012	Tổng công ty Thương mại Hà Nội	Trưởng Phòng KT&KTNB thuộc Ban TCKT&KT
5/2012 - 8/2015	Tổng công ty Thương mại Hà Nội	Giám đốc Ban TCKT&KT
9/2015 - 6/2018	Tổng công ty Thương mại Hà Nội	Kế toán trưởng kiêm Giám đốc Ban TCKT&KT

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
7/2018 - 11/2019	Tổng công ty Thương mại Hà Nội - CTCP	Giám đốc Điều hành
12/2019 đến nay	Tổng công ty Thương mại Hà Nội - CTCP	Phó Tổng giám đốc

- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổng công ty:
 - Sở hữu cá nhân: 2.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0009% vốn điều lệ của Tổng công ty.
 - Sở hữu đại diện: Không có
 - Sở hữu đại diện: Không có, chịu đại diện

❖ **Ông Lê Anh Tuấn – Phó Tổng Giám đốc**

- Sinh năm: 1971
- Số CCCD: 03807100922; Ngày cấp: 26/11/2019; Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH
- Địa chỉ thường trú: P402 - A1 Vinaconex1, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế đối ngoại
- Chức vụ hiện tại: Phó Tổng Giám đốc
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
06/1994-12/1999	Công ty Xuất nhập khẩu Thanh Hóa	Nhân viên phòng Kế hoạch nghiệp vụ
01/2000-12/2001	Công ty Xuất nhập khẩu Thanh Hóa	Phó phòng Nghiệp vụ 1
01/2002-02/2003	Công ty Xuất nhập khẩu Thanh Hóa	Trưởng phòng Nghiệp vụ 1
03/2003-06/2004	Công ty Xuất nhập khẩu Thanh Hóa	Phó Giám đốc Công ty
07/2004-09/2006	Công ty Xuất nhập khẩu Thanh Hóa	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc Công ty
10/2006-07/2014	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thanh Hóa	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Giám đốc
08/2014-06/2016.	Tổng công ty Thương mại Hà Nội	Phó Giám đốc Chi nhánh XNK phía Bắc;
07-2016 - 7/2020	Tổng công ty Thương mại Hà Nội	Giám đốc Chi nhánh XNK phía Bắc;
8/2020 đến nay	Tổng công ty Thương mại Hà Nội - CTCP	Phó Tổng giám đốc Tổng công ty kiêm Giám đốc Chi nhánh XNK phía Bắc kiêm Giám đốc Chi nhánh tại TP HCM

- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổng công ty:

- Sở hữu cá nhân: 2.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0009% vốn điều lệ của Tổng công ty
- Sở hữu đại diện: Không có
- Sở hữu của người có liên quan: Không có
- ❖ **Tổng số lao động của Tổng công ty tại thời điểm 31/12/2021 là 388 người (chưa bao gồm các thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát).**
- ❖ **Tóm tắt chính sách đối với người lao động.**
 - Chế độ làm việc: Số giờ làm việc không quá 48 giờ trong một tuần. Người lao động được trang bị các thiết bị bảo hộ lao động cần thiết, đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh lao động và cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động trong suốt thời gian làm việc theo quy định của pháp luật..
 - Chính sách lương: Tổng công ty thực hiện chính sách trả lương, nâng lương theo quy định của Luật lao động và quy định cụ thể của Tổng công ty.
 - Chính sách khen thưởng: Tổng công ty sẽ khen thưởng hoàn thành kế hoạch, thưởng sơ kết, tổng kết, thưởng nhân các ngày lễ - tết, thưởng đột xuất cho cán bộ nhân viên có thành tích xuất sắc trong quá trình sản xuất kinh doanh tùy thuộc vào thời gian làm việc trong năm và kết quả kinh doanh của Tổng công ty.
 - Chế độ phúc lợi: Tổng công ty thực hiện các chế độ bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp, kinh phí công đoàn, chế độ nghỉ phép cho cán bộ công nhân viên theo đúng quy định của pháp luật. Hàng năm, Tổng công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động, phối hợp với Công đoàn tổ chức cho người lao động được tham quan du lịch.
 - Chính sách đào tạo: Tổng công ty thường xuyên tổ chức các chương trình đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ cho người lao động. Về đào tạo về quản lý, Tổng công ty thuê/phối hợp các trường Đại học, Trung tâm đào tạo để tổ chức các chương trình đào tạo cho các cấp quản lý.
- 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án**
 - Tổng công ty thực hiện nghiên cứu ý tưởng phát triển Dự án; triển khai công tác chuẩn bị đầu tư một số Dự án đầu tư;
 - Thực hiện xin phép xây dựng, khởi công một số Dự án của Tổng Công ty.
 - Đầu tư cải tạo sửa chữa nâng cấp hệ thống hạ tầng thương mại đáp ứng điều kiện sản xuất kinh doanh.

4. Bảng tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con, công ty liên kết:

STT	Tên Doanh Nghiệp	Hoạt động chính	Vốn điều lệ (VND)	Tỷ lệ vốn nắm giữ	Tỷ lệ biểu quyết	Tổng doanh thu năm 2021	Lợi nhuận trước thuế năm 2021
Dầu tư vào các Công ty con						61.475.826.376	(3.833.578.006)
1	Công ty cổ phần phát triển siêu thị Hà Nội	Kinh doanh siêu thị, dịch vụ nhà hàng ăn uống	61.591.000.000	83,42	83,42	483.201.583	(160.464.184)
2	Công ty cổ phần Rượu Hapro	Sản xuất kinh doanh cồn, rượu	32.978.600.000	54,58	54,58	1.003.897.286	(863.238.548)
3	Công ty cổ phần XNK thú công nghệ và du lịch thương nhân Hapro	Du lịch, xuất khẩu hàng hóa	10.000.000.000	52,50	52,50	9.136.303.042	(473.346.333)
4	Công ty cổ phần Sự kiện và ẩm thực Hapro	Nhà hàng ăn uống, tổ chức sự kiện	17.035.000.000	59,88	51,00	6.328.291.050	(2.752.898.162)
5	Công ty CP CNP Hải Dương	Phân phối bán buôn, bán lẻ các loại hàng hóa	2.250.000.000	54,13	54,13	44.524.133.415	416.369.221
6	Công ty cổ phần sản xuất chế biến XNK Điều Bình Phước	Bán buôn thực phẩm	50.000.000.000	80,43	80,43	28.129.525.622	(1.903.652.869)
Dầu tư vào công ty liên kết						671.922.090.127	(5.383.087.213)
1	Công ty cổ phần DV XNK Nông sản Hà Nội	Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc, nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm	40.000.000.000	42,38	42,38	12.990.453.920	(1.368.200.440)
2	Công ty cổ phần SXKD Gia súc Gia Cầm	Chăn nuôi, sản xuất, chế biến và kinh doanh các sản phẩm gia súc, gia cầm	47.250.000.000	42,33	42,33	2.924.922.752	(677.807.363)
3	Công ty cổ phần Vang Thăng Long	Sản xuất rượu vang, đồ uống có cồn	50.599.920.000	38,42	38,42	85.145.394.843	(17.896.700.345)
4	Công ty TNHH cao ốc Á Châu	Xây dựng và kinh doanh một tòa nhà làm văn phòng cho thuê	12.636.225.000	40,00	40,00	22.862.953.576	7.751.148.837
5	Công ty cổ phần Phát triển TM & Du lịch HN(Hapro Tic)	Kinh doanh du lịch, lữ hành nội địa, quốc tế,...	6.000.000.000	40,00	40,00	Công ty ngừng hoạt động kinh doanh	
6	Công ty cổ phần KD XNK An Phú Hưng	Bán buôn nông lâm sản, là thuốc lá, bán buôn hạt điều thô	10.000.000.000	40,00	40,00	Công ty ngừng hoạt động kinh doanh	
7	Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Hạ Tầng Thương mại Hà Nội	Đầu tư và phát triển hệ thống thương mại hạ tầng	40.000.000.000	33,42	33,42	29.453.874.329	396.850.157
8	Công ty cổ phần Phát triển TM Hà Nội	Kinh doanh bách hóa, công nghệ phẩm, thực phẩm bán hàng đại lý, ký gửi,...	24.800.000.000	31,19	31,19	17.200.453.509	1.818.928.781
9	Công ty cổ phần TM Đầu tư Long Biên	Kinh doanh, xuất nhập khẩu tư liệu sản xuất, dịch vụ du lịch, lữ hành; Đại lý ký gửi, ủy thác hàng hóa	15.000.000.000	30,94	30,94	147.150.464.585	5.537.362.528
10	Công ty cổ phần Gốm Chu Đậu	Sản xuất sản phẩm gốm, sứ...	20.000.000.000	30,00	30,00	100.796.757.703	13.692.666.304
11	Công ty cổ phần khách sạn Tráng Thị	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày,...	10.000.000.000	30,00	30,00	-	(428.982.660)
12	Công ty cổ phần ĐTTM & Dịch vụ Chợ Bưởi	Bán buôn lâm nông sản (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống,...	50.000.000.000	30,00	30,00	6.233.345.569	(3.133.200.021)
13	Công ty cổ phần Thủy Tạ	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động,...	30.000.000.000	30,00	30,00	34.404.975.728	(4.178.303.351)
14	Công ty cổ phần thông tin Hapro	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin; Bán buôn, bán lẻ máy tính, linh kiện điện tử,...	10.000.000.000	26,77	26,77	8.610.412.480	442.228.945
15	Công ty cổ phần Phân Phối Hapro	Trồng, chế biến, bán buôn, bán lẻ thực phẩm, hàng hóa, phân phối hàng hóa.	10.000.000.000	25,50	25,50	63.436.716.317	(4.351.518.157)
16	Công ty cổ phần nội thất sinh thái Hapro	Kinh doanh giống cây trồng, cây cảnh, lập báo cáo đầu tư, dự án các công trình xây dựng,...	2.000.000.000	20,00	20,00	1.879.107.577	(1.133.820.172)
17	Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội	Sản xuất phân phối các sản phẩm thực phẩm chế biến, tươi sống, hàng tiêu dùng thiết yếu	145.000.000.000	20,00	20,00	138.832.257.239	(1.853.740.256)

5. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính/ *Financial situation*

Chỉ tiêu/ <i>Financial Figure</i>	Năm/Year		% tăng giảm/ % change
	Năm 2021	Năm 2020	
* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng/ <i>Applicable for organization other than credit institutions and non-bank financial institutions:</i>			
Tổng giá trị tài sản/ <i>Total asset</i>	2.937.522.185.987	3.002.781.507.247	-2,17%
Doanh thu thuần/ <i>Net revenue</i>	539.008.534.150	899.603.999.570	-40,08%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ <i>Profit from operating activities</i>	1.967.994.260	9.070.632.145	-78,30%
Lợi nhuận khác/ <i>Other profits</i>	17.610.954	3.154.208.899	-99,44%
Lợi nhuận trước thuế/ <i>Profit before tax</i>	1.985.605.214	12.224.841.044	-83,76%
Lợi nhuận sau thuế/ <i>Profit after tax</i>	1.822.103.781	11.979.163.452	-84,79%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức/ <i>Payout ratio</i>	0,00%	0,00%	0,00%

Các chỉ tiêu khác/ other figures: (tùy theo đặc điểm riêng của ngành, của công ty để làm rõ kết quả hoạt động kinh doanh trong hai năm gần nhất/depending on the specific characteristics of the industry and of the Company to clarify the company's operating results for the last two years).

b) Các chỉ tiêu khác/ other figures: (tùy theo đặc điểm riêng)

Chỉ tiêu/ <i>Benchmarks</i>	Năm/Year		Ghi chú/Note
	Năm 2021	Năm 2020	
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán/ <i>Solvency ratio</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn/ <i>Current ratio:</i>	4,06	4,40	
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn (<i>Short term Asset/Short term debt</i>)			
+ Hệ số thanh toán nhanh/ <i>Quick ratio:</i>	4,00	4,25	
Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho <i>Short term Asset - Inventories</i>			
Nợ ngắn hạn <i>Short term Debt</i>			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn/ <i>capital structure Ratio</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản (<i>Debt/Total assets ratio</i>)	0,22	0,24	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu <i>(Debt/Owners' Equity ratio)</i>	0,28	0,31	

Chỉ tiêu/ Benchmarks	Năm 2021	Năm 2020	Ghi chú/Note
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động/ Operation capability Ratio			
+ Vòng quay hàng tồn kho/ Inventory turnover:	15,90	15,22	
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân (Cost of goods sold/Average inventory)			
Doanh thu thuần/Tổng tài sản (Net revenue/ Total Assets)	0,18	0,28	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời/ Target on Profitability			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (profit after tax/ Net revenue Ratio)	0,003	0,013	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (profit after tax/ total capital Ratio)	0,001	0,005	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (profit after tax/ Total assets Ratio)	0,001	0,004	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần (Operating profit/ Net revenue Ratio)	0,004	0,010	

6. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Tổng công ty Thương mại Hà Nội – Công ty cổ phần
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 220.000.000 cổ phiếu
- Tổng giá trị cổ phiếu đã phát hành: 2.200.000.000.000 đồng. Trong đó:
- Tổng số cổ phiếu được đăng ký giao dịch: 220.000.000 cổ phiếu, gồm có:
 - + Số lượng cổ phiếu chuyển nhượng tự do: 76.806.200 cổ phiếu (chiếm 34,91% CK đăng ký).
 - + Số lượng cổ phiếu chuyển nhượng có điều kiện (hạn chế chuyển nhượng): 143.193.800 cổ phiếu (chiếm 65,09% CK đăng ký).

❖ Cơ cấu cổ đông theo loại cổ đông

TT	Đối tượng	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông	
					Tổ chức	Cá nhân
1	Cổ đông nhà nước	0	0	0	0	0
2	Cổ đông sáng lập/cổ đông	0	0	0	0	0
	-Trong nước					
	-Nước ngoài					

3	Cổ đông lớn	202.449.047	92,0223	3	3	0
	-Trong nước	202.449.047	92,0223	3	3	0
	-Nước ngoài					
4	Công đoàn Công ty	0	0	0	0	0
	-Trong nước					
	-Nước ngoài					
5	Cổ phiếu quỹ	41.400	0,0188	1	1	0
6	Cổ đông sở hữu cổ phiếu ưu đãi (nếu có)	0	0	0	0	0
7	Cổ đông khác	17.509.553	7,9589	629	1	628
	-Trong nước	17.507.637	7,9580	625	1	624
	-Nước ngoài	1.916	0,0009	4	0	4
	Tổng cộng	220.000.000	100	633	5	628
	Trong đó: - Trong nước	219.998.084	99,9991	629	5	624
	-Nước ngoài	1.916	0,0009	4	0	4

(Theo danh sách cổ đông ngày 12/4/2021 để họp Đại hội cổ đông thường niên 2021)

b. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có
c. Giao dịch cổ phiếu quỹ/ Transaction of treasury stocks: *Nêu số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại, liệt kê các giao dịch cổ phiếu quỹ đã thực hiện trong năm bao gồm thời điểm thực hiện giao dịch, giá giao dịch và đối tượng giao dịch:*

- Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại: 41.400 cổ phần
- Thời điểm thực hiện giao dịch: 01/7/2020
- Giá giao dịch bình quân: 12.800 đồng/cổ phiếu
- Đối tượng giao dịch: cán bộ nhân viên thôi việc

d. Các chứng khoán khác: Không có

7. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty:

7.1. *Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:* Tuân thủ đầy đủ, chưa bị xử phạt lần nào.

7.2. *Chính sách liên quan đến người lao động:*

a) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

- Luôn quan tâm xây dựng môi trường lao động an toàn, đảm bảo để Người lao động làm việc trong môi trường đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động và quan tâm cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động.

- Thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp, chế độ nghỉ phép và các chế độ phúc lợi khác như khám sức khỏe, tổ chức tham quan, nghỉ mát hàng năm, cho người lao động.
- Có chính sách ưu đãi về mua bảo hiểm nhân thọ cho người lao động.

b) Hoạt động đào tạo người lao động

- Công tác đào tạo cho người lao động luôn được Tổng công ty chú trọng quan tâm. Trong năm 2021, Tổng công ty thường xuyên liên kết/phối hợp với các đơn vị đào tạo để tổ chức các chương trình đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ cho người lao động như tập huấn về Bộ luật lao động mới, cập nhập mới về tiền lương, bảo hiểm xã hội, nghiệp vụ thuế DN và thuế TNCN...

7.3. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

- Từ khi thành lập và phát triển, Tổng công ty Thương mại Hà Nội- CTCP luôn nhận thức rõ vai trò của doanh nghiệp với cộng đồng xã hội và môi trường. Tổng công ty chủ động thực hiện công tác an sinh xã hội tại địa phương thông qua Quỹ từ thiện và phát triển cộng đồng của Tổng công ty như: hỗ trợ học bổng cho một số sinh viên đại học có thành tích xuất sắc, hỗ trợ trẻ em khuyết tật, thăm hỏi và tặng quà các bệnh binh, các đồng chí thương binh, thân nhân gia đình liệt sỹ, tặng quà gia đình khó khăn của một số quận huyện dịp Tết là CBNV Tổng công ty.
- Chấp hành đầy đủ nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

TT	Các chỉ tiêu chính	Thực hiện 2020	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	So sánh (%)	
					KH 2021	TH 2020
1	Kim ngạch XK (triệu USD)	25,21	33,20	10,44	31%	41%
2	Doanh thu bán hàng và CCDV (tỷ đồng)	906	1.109,68	539	49%	59%
3	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	12,22	38,45	1,99	5%	16%
4	Tổng số lao động bình quân	436	445	413	93%	95%
5	Thu nhập bình quân (triệu đồng/người/tháng)	9,96	11,25	9,27	100%	93%

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

Tổng tài sản tại 31/12/2021 là 2.938 tỷ đồng giảm khoảng 65,26 tỷ đồng so với Tổng tài sản tại 31/12/2020. Do năm 2021, Tổng công ty tiếp tục cơ cấu lại và giảm các khoản đầu tư ngắn và dài hạn, tiến hành trích lập dự phòng giảm giá các khoản đầu tư tài chính, giảm hàng tồn kho.

b. Tình hình nợ phải trả/ Liabilities

Trong cơ cấu nguồn vốn, nợ phải trả chiếm 22,17%, tương đương 651,33 tỷ đồng. Hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu cuối năm 2020 và 2021 lần lượt là 31,44% và 28,49%. Hệ số nợ trên tổng tài sản cuối năm 2020 và 2021 lần lượt là 24% và 22%. Theo các chỉ số này, Tổng công ty đã có

những thay đổi tích cực về tình hình tài chính, đã nâng cao được khả năng chủ động về vốn và kiểm soát công nợ tốt hơn đầu năm.

Thanh khoản của Tổng công ty duy trì ở mức đảm bảo khả năng thanh toán nợ nhanh và nợ ngắn hạn.

3. Nhiệm vụ trọng tâm năm 2022:

- a. Tổng Công ty giao kế hoạch Ngân sách, kế hoạch SXKD năm 2022 theo phương thức xây dựng kế hoạch một cách chi tiết, cho từng bộ phận, từng đơn vị, từng địa điểm kinh doanh, từng ngành hàng hoặc lĩnh vực kinh doanh cụ thể và năm 2021 kết quả KD chung của toàn Tổng công ty có sự bứt phá với trọng tâm là chỉ tiêu lợi nhuận.
- b. Tiếp tục hoàn thiện các văn bản pháp lý làm cơ sở cho công tác quản lý điều hành chung có hiệu quả tại Tổng công ty theo yêu cầu chung. Tái cơ cấu bộ máy quản lý điều hành tạo sự bứt phá cho hoạt động kinh doanh sau CPH.
- c. Tập trung thúc đẩy các hoạt động kinh doanh thương mại nội địa, nâng cao hiệu quả kinh doanh, rà soát xây dựng mô hình kinh doanh phát triển theo chuỗi trên cơ sở hệ thống địa điểm kinh doanh và lĩnh vực kinh doanh chính Tổng công ty đang thực hiện. Tiếp tục triển khai căn chỉnh, xây dựng và triển khai phương án đổi mới hoạt động kinh doanh thương mại bán lẻ, thực hiện tái cơ cấu hệ thống. Căn chỉnh hệ thống hình ảnh và nhận diện các địa điểm bán lẻ của Tổng công ty, quan tâm đến việc phát triển mạng kinh doanh online.
- d. Tăng cường và thúc đẩy xuất khẩu: Tiếp tục thực hiện các giải pháp để tạo sự bứt phá mạnh mẽ cho mạng kinh doanh xuất khẩu: Tái cơ cấu hoạt động xuất khẩu của Tổng công ty nhằm nâng cao kim ngạch xuất khẩu, mở rộng thị trường, phát triển thêm các mặt hàng xuất khẩu mới, nâng hiệu quả lợi nhuận xuất khẩu và đảm bảo an toàn nguồn vốn.
- e. Tái cơ cấu toàn diện hoạt động SXKD của Tổng công ty.
- f. Tiếp tục đẩy mạnh các chương trình XTTM với đối tác trong nước và ngoài nước để thúc đẩy kinh doanh nhất là kinh doanh xuất khẩu. Quảng bá, truyền thông thương hiệu của HaproExport, Hapromart.
- g. Làm tốt công tác quản lý mạng lưới, công tác rà soát các dự án đầu tư để từ đó xây dựng phương án đầu tư có hiệu quả gắn với phát triển các ngành nghề kinh doanh chính của Tổng công ty.

4. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có) - (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp thuận toàn phần)/Explanation of the Board of Directors for auditor's opinions (if any) - (In case the auditor's opinions are not absolutely approved).

Liên quan đến việc chưa thu thập được BCTC kết thúc vào ngày 31/12/2021 của Công ty CP Đầu tư Xây dựng Thương mại Cointra và Liên danh Trung tâm Thương mại Ngã Tư Sở là do tỷ lệ sở hữu vốn của Tổng Công ty tại 02 đơn vị này với tỷ lệ không chi phối nên việc yêu cầu thông tin tài chính tại đơn vị còn nhiều hạn chế.

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty/Assessment Report related to environmental and social responsibility of company

Tổng công ty đã thực hiện tốt trách nhiệm về môi trường và xã hội.

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)/ *Review concerning the environmental indicators (water consumption, energy, emissions...)*.

Hoạt động của Tổng công ty không tiêu thụ lớn nước, năng lượng và rác thải. Hơn nữa trong quá trình hoạt động Tổng công ty luôn có ý thức tiết kiệm nước, năng lượng khác.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động/ *Review concerning the problems of workers*

Người lao động được quan tâm và Tổng công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách liên quan để người lao động yên tâm công tác và cống hiến.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương/ *Review concerning corporate responsibility towards the local community*

Tổng công ty đã thực hiện tốt trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội/ *Assessments of the Board of Management on the Company's operation, including the assessment related to environmental and social responsibilities.*

❖ *Hoàn thành đúng tiến độ:* Xuất khẩu là mảng chủ lực trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty. Tuy nhiên năm 2021, do ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid nên kim ngạch Xuất khẩu của TCT có sự suy giảm nhiều so với năm 2020 và không đạt kế hoạch đề ra.

Năm 2021, đứng trước tình hình đại dịch Covid 19, hoạt động xuất khẩu của Hapro bị giảm sút đáng kể. HĐQT đã chỉ đạo Ban Điều hành Tổng Công ty triển khai các giải pháp để khắc phục khó khăn, cụ thể: nỗ lực nâng cao kim ngạch xuất khẩu, mở rộng thị trường, phát triển thêm các mặt hàng xuất khẩu mới, nâng hiệu quả lợi nhuận xuất khẩu và đảm bảo tuyệt đối an toàn nguồn vốn. Bên cạnh đó, linh động đẩy mạnh các chương trình xúc tiến thương mại qua hình thức giao thương trực tuyến với đối tác trong nước và ngoài nước để thúc đẩy kinh doanh đặc biệt là kinh doanh xuất khẩu. Ban điều hành đã có những nỗ lực đáng kể nhưng tình hình đại dịch phức tạp đã ảnh hưởng đến kim ngạch Xuất khẩu của TCT và không đạt kế hoạch đề ra.

❖ *Kim ngạch Xuất khẩu của TCT:* Cùng với việc đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban Tổng giám đốc triển khai thúc đẩy phát triển kinh doanh nội địa và tiếp tục các hoạt động xúc tiến thương mại nội địa, tham gia Chương trình bình ổn giá trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Tham gia bán hàng bình ổn giá, tập trung xây dựng chương trình kinh doanh phục vụ Lễ Noel, Tết Dương lịch và Tết Nguyên Đán Nhâm Dần 2022 một cách đồng bộ với các hoạt động kinh doanh đã được duy trì thực hiện qua nhiều năm đồng thời triển khai thêm một số hoạt động kinh doanh mới phù hợp với nhu cầu thị trường cũng như định hướng của Tổng công ty.

- Rà soát, đánh giá hoạt động của mạng lưới kinh doanh bán lẻ để tìm biện pháp nâng cao hiệu quả kinh doanh tại các địa điểm bán lẻ do Tổng công ty quản lý.

- Chỉ đạo đẩy mạnh công tác tái cơ cấu, đổi mới phương thức quản lý đối với hoạt động của hệ thống mạng lưới kinh doanh thương mại nội địa. Tiến hành cơ cấu, sắp xếp lại và chuẩn hóa chuỗi

Siêu thị, cửa hàng tiện ích mang thương hiệu Hapromart, mở rộng và mở mới hệ thống các cửa hàng tiện ích, siêu thị, cửa hàng chuyên doanh mang thương hiệu Haprofood/BRGMart, BRGMart, BRGIntershop...

❖ **Hệ thống các cửa hàng tiện ích, siêu thị, các dự án đầu tư:** Năm 2021, do ảnh hưởng của đại dịch covid – 19 nên hoạt động khai thác mạng lưới địa điểm của Công Ty gặp nhiều khó khăn, nhiều đối tác đề nghị giảm giá đã ảnh hưởng không nhỏ đến doanh thu kinh doanh bất động sản của Tổng Công ty.

Vì vậy, năm 2021, Tổng Công ty tập trung quy hoạch lại toàn bộ hệ thống mạng lưới địa điểm của Tổng công ty để phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tế nhằm nâng cao hiệu quả khai thác mạng lưới cho Tổng Công ty.

Tiếp tục triển khai thực hiện đầu tư một số dự án đầu tư đang dở dang, đồng thời tiến hành lập dự án đầu tư, thực hiện chuẩn bị đầu tư đối với một số dự án để khai thác tối đa tiềm năng thương mại của địa điểm và mang lại hiệu quả cao nhất cho Tổng Công ty.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty/*Assessment of Board of Directors on Board of Management' performance*

- HĐQT đánh giá cao nỗ lực của Tổng Giám đốc và Ban điều hành các cấp trong quá trình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2021 đã đề ra của Tổng Công ty trong điều kiện đặc thù của dịch bệnh Covid 19 trên lãnh thổ Việt Nam nói riêng và toàn thế giới nói chung.

- Ban Tổng Giám đốc thực hiện chức năng điều hành hoạt động của Tổng Công ty theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng Công ty và các Nghị quyết Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông. Tổng Giám đốc phải thường xuyên báo cáo Hội đồng quản trị về tình hình kinh doanh của Công Ty và các phương án hoạt động, khắc phục thua lỗ, kém hiệu quả để từ đó HĐQT có định hướng, chỉ đạo kịp thời, cùng nỗ lực để hoàn thành mục tiêu đề ra.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị/*Plans, orientations of the Board of Directors*

- Chỉ đạo Ban Điều hành tiếp tục rà soát các quy chế, quy định để phù hợp với tình hình thực tế tại Tổng công ty.

- Giám sát Ban Điều hành việc triển khai thực hiện kế hoạch SXKD năm 2022 theo từng tháng, quý đảm bảo để thực hiện đạt kết quả kế hoạch 2022 đã đặt ra.

- Chỉ đạo việc đánh giá, xem xét kết quả kinh doanh của từng địa điểm kinh doanh; xây dựng Quy hoạch mạng lưới kinh doanh phù hợp với từng địa điểm và đảm bảo hiệu quả kinh doanh, hiệu quả công tác quản lý mạng lưới..

- Tăng cường và thúc đẩy xuất khẩu: Tiếp tục thực hiện các giải pháp để tạo sự bứt phá mạnh mẽ cho mảng kinh doanh xuất khẩu: Tái cơ cấu hoạt động xuất nhập khẩu của Tổng Công ty nhằm nâng cao kim ngạch xuất khẩu, mở rộng thị trường, phát triển thêm các mặt hàng xuất khẩu mới, nâng hiệu quả lợi nhuận xuất khẩu và đảm bảo an toàn nguồn vốn.

- Rà soát tái cơ cấu các khoản đầu tư tài chính của Tổng Công ty theo hướng gọn nhẹ, hiệu quả.

- Rà soát và tập trung công tác đầu tư một số dự án lớn của Tổng công ty.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

Đến 31/12/2021, Hội đồng quản trị của Tổng công ty gồm 04 thành viên gồm có:

TT	Họ và tên	Chức danh	Số lượng cổ phần đại diện và sở hữu (CP)
1	Ông Nguyễn Thái Dũng	Chủ tịch HĐQT	0
2	Ông Trần Anh Tuấn	Phó Chủ tịch HĐQT	0
3	Ông Vũ Thanh Sơn	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	0
4	Bà Trần Thị Tuyết Nhung	Thành viên HĐQT	0

(Do trong năm 2021 bà Khúc Thị Quỳnh Lâm - Thành viên Hội đồng quản trị có đơn từ nhiệm từ ngày 27/05/2021).

a. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị Tổng công ty không thành lập Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị Tổng công ty

b. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị hoạt động theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, HĐQT thực hiện công tác chỉ đạo các hoạt động của Tổng Công ty thông qua việc ban hành các Nghị quyết và Quyết định thuộc thẩm quyền của HĐQT. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đều sát với tình hình thực tiễn của Tổng công ty và được thông qua với tỷ lệ nhất trí cao với 100% thành viên HĐQT tán thành.
- HĐQT đã tiến hành họp định kỳ theo đúng quy định điều lệ, họp bất thường theo yêu cầu xử lý công việc với một số nội dung chính như sau:
 - Triệu tập và tổ chức thành công cuộc họp ĐHCĐ thường niên năm 2021.
 - Kiện toàn nhân sự cấp cao của Tổng Công ty: miễn nhiệm ông Đinh Tiến Thành Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty kể từ ngày 16/09/2021.
 - Để nâng cao hiệu quả các dự án đầu tư, HĐQT đã thông qua việc kiện toàn cơ cấu tổ chức của Ban Đầu tư và Phát triển Dự án để phù hợp với tình hình thực tế tại Tổng Công ty.
 - Quyết định lựa chọn Công ty TNHH PKF Việt Nam là đơn vị thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 của Tổng Công ty.
 - Thông qua việc thay đổi nhân sự đại diện vốn của Tổng Công ty tại một số công ty con, công ty liên doanh, liên kết.
 - Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền.
- Trong công tác quản trị, Hội đồng quản trị đã phối hợp chặt chẽ với Ban Điều hành, Ban Kiểm soát trong việc xử lý các công việc quan trọng của Tổng Công ty, tạo điều kiện để Ban kiểm soát thực hiện tốt công tác kiểm soát tại Tổng công ty và hỗ trợ tích cực Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý điều hành, nỗ lực hoàn thành mục tiêu chung của Tổng công ty.
- HĐQT tiếp tục phối hợp chặt chẽ, chỉ đạo Ban Điều hành Tổng công ty tạo điều kiện cho hoạt động của Đảng ủy, Công đoàn, Đoàn thanh niên và Quỹ TT và PTĐ Tổng công ty tiếp tục phát triển.

- Trong năm 2021, Tổng công ty thực hiện việc công bố thông tin, báo cáo quản trị, báo cáo thường niên theo đúng quy định, đảm bảo các thông tin hoạt động đều được công khai, minh bạch, bảo vệ quyền lợi của Tổng công ty và các cổ đông.

- Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, HĐQT đã ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động sửa đổi, bổ sung của Tổng công ty, Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng Công ty.

- Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Tổng Công ty không có thành viên độc lập Hội đồng quản trị

- Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị Tổng Công ty không thành lập Tiểu ban trong Hội đồng quản trị.

2. Ban Kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Ban Kiểm soát của Tổng công ty gồm 03 thành viên do ĐHĐCĐ bầu ra gồm có:

TT	Họ và tên	Chức danh	Số lượng cổ phần đại diện và sở hữu (CP)
1.	Bà Nguyễn Hồng Hải	Trưởng Ban kiểm soát	0
2.	Bà Vũ Thị Quỳnh Trang	Thành viên Ban kiểm soát	0
3.	Ông Nguyễn Trọng Hiện	Thành viên Ban kiểm soát	0

b. Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Ban Kiểm soát đã hoạt động theo đúng quy định tại Điều lệ Tổng công ty và theo quy định pháp luật.

- Trong năm 2021, Ban Kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp để thực hiện các nhiệm vụ của mình, cụ thể bao gồm:

* Giám sát thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021;

* Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành;

* Giám sát việc tuân thủ quy định pháp luật Nhà nước của Tổng công ty;

* Rà soát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh định kỳ tại Tổng công ty theo chương trình làm việc của Ban kiểm soát.

* Thực hiện thẩm định Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách, Báo cáo tài chính, Báo cáo quản trị của Tổng công ty, đưa ý kiến đóng góp để Tổng công ty khắc phục kịp thời, đảm bảo các báo cáo được lập theo đúng quy định, phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh của Tổng công ty

- Công tác kiểm tra, giám sát của các thành viên Ban kiểm soát được thực hiện liên tục, có hệ thống nhằm nắm bắt kịp thời hoạt động của Tổng công ty để giúp đơn vị phát hiện và khắc phục những tồn tại trong hệ thống quản lý, điều hành và hệ thống kiểm soát nội bộ.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát

- ❖ Thù lao HĐQT:
 - Chủ tịch HĐQT: 20 triệu đồng/tháng
 - Thành viên HĐQT: 10 triệu đồng/người/tháng
 - Thư ký HĐQT: 3 triệu đồng/tháng
- ❖ Thù lao BKS:
 - Trưởng BKS: 10 triệu đồng/tháng
 - Thành viên BKS: 5 triệu đồng/người/tháng
- ❖ Lương Ban Tổng Giám đốc: Thực hiện theo quy định trả lương, thưởng của Tổng Công ty.
 - a. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: *Không có*
 - b. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ.

Theo thuyết minh số 8.5 từ trang 57 đến trang 61 của Báo cáo tài chính tại ngày 31/12/2021 đã được kiểm toán.

- c. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Sau khi đăng ký Công ty đại chúng, Tổng công ty Thương mại Hà Nội đã triển khai áp dụng và tuân thủ các quy định về quản trị Công ty đại chúng ban hành tại Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng và Thông tư số 95/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 22/9/2017 hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017:

- Đã triển khai xây dựng Quy chế quản lý tài chính và một số Quy chế khác đảm bảo hoạt động quản lý điều hành chung của Tổng công ty;
- Thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin định kỳ và bất thường theo quy định đối với công ty đại chúng.

VI. Báo cáo tài chính/ *Financial statements*

1. Ý kiến kiểm toán

Số: 40-L/2022/BCKT-PKF.VP.HN

Hà Nội, ngày 31 tháng 03 năm 2022

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Về Báo cáo tài chính riêng cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021
của Tổng Công ty Thương mại Hà Nội – Công ty Cổ phần

Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng giám đốc

Tổng Công ty Thương mại Hà Nội – Công ty Cổ phần

Chúng tôi Công ty TNHH PKF Việt Nam đã thực hiện công việc kiểm toán Báo cáo tài chính riêng cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Tổng Công ty Thương mại Hà Nội – Công ty Cổ phần, được lập ngày 31 tháng 03 năm 2022, được trình bày từ trang 07 đến trang 81 kèm theo bao gồm: Bảng cân đối kế toán riêng tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng và Bản thuyết minh báo cáo tài chính riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

Báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán này không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước khác ngoài Việt Nam.

Trách nhiệm của Ban Tổng giám đốc

Ban Tổng giám đốc Tổng Công ty Thương mại Hà Nội – Công ty Cổ phần chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính riêng của Tổng Công ty theo Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính riêng dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán và các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính riêng. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính riêng do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính riêng.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi.

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Tại ngày phát hành báo cáo kiểm toán này, chúng tôi chưa nhận được Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2021 của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Thương mại Coinra và Liên danh Trung tâm Thương mại Ngã Tư Sở (đầu tư vào đơn vị khác) để xem xét trích lập dự phòng tổn thất đầu tư vào đơn vị khác (nếu có). Do đó, chúng tôi không thể đánh giá được ảnh hưởng của vấn đề nêu trên đến Báo cáo tài chính riêng cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2021 của Tổng Công ty.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn "Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ", Báo cáo tài chính riêng kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng Công ty Thương mại Hà Nội - Công ty Cổ phần tại ngày 31/12/2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng.

Thay mặt và đại diện cho Công ty TNHH PKF Việt Nam



Dương Thị Thảo
Phó Tổng giám đốc
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 0162-2018-242-1

Trịnh Thu Huyền

Trịnh Thu Huyền
Kiểm toán viên
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 2993-2019-242-1



2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính Công ty mẹ từ 01/01/2021 đến 31/12/2021 đã được kiểm toán được đăng trên địa chỉ website: www.haprogroup.vn

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Thái Dũng

NGUYỄN THÁI DŨNG